

Bản án số: 159/2024/HS-PT
Ngày: 30/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Linh

Các Thẩm phán: Ông Trương Ngọc Hồng

Bà Trần Thị Trâm Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Lê Ngọc Anh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:**
Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Vương Súng K, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2024/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo: **Vương Súng K**, sinh ngày 27 tháng 02 năm 1969 tại huyện C, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn T, sinh năm 1944 và bà Châu Lan H (đã chết); có vợ là Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1973 và 01 người con, sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam: Không (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông **Vương Bảo Q** (Cuội), sinh năm 1965 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Quý: Luật sư **Phạm Phú V** thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/7/2023, ông Vương Bảo Q thuê bà Phùng Thị L và ông Tự Văn S cùng đi làm rẫy khóm với ông tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, ông Q cùng bà L và ông S bơi xuồng theo mương rẫy vào nhà, trên đường đi gặp Vương Súng K (cháu, gọi ông Q là chú ruột) cũng chống xuồng đi rẫy khóm (do đất cặp ranh nhau). Lúc này, K

chặn xuống của ông Q lại và hỏi ông Qai gỡ chòi lá cất trên đất của K thì ông Q trả lời là ông không có gỡ, K nói ông không gỡ thì ai gỡ, ông Q nói tao gỡ mày làm gì tao. Sau đó, giữa ông Q và K xảy ra cự cãi nhau, K dùng cây đang chống xuống đánh vào đầu ông Q, làm ông Q ngã xuống mương nước, ông Q giật cây trên tay K đánh lại K trúng vào vùng đầu, làm K té ngã trên xuống, lúc này K lấy cây dao yếm trên xuống chém trúng vào cánh tay trái ông Q. Sau đó, K chống xuống bỏ đi, còn ông Q được bà L đưa vào nhà và đưa đi bệnh viện điều trị thương tích đến ngày 14/7/2023 xuất viện.

* Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm:

- 01 cây dao (dạng dao yếm), bằng kim loại, lưỡi dao màu nâu xám, cán bằng kim loại, kích thước dài 33,2 cm (dao đã qua sử dụng).

- 01 đoạn tre có gắn kim loại dài 2,57 mét có đường kính chỗ lớn nhất là 3,5 cm và nhỏ nhất 2,2 cm. Tại 1/3 đoạn tre bị gãy dập, đầu gắn kim loại bị rỉ sét (cây đã qua sử dụng).

* Tại bản kết luận giám định số 650/KLTTCT-PY ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh K, kết luận thương tích của ông Vương Bảo Q như sau:

1. Các kết quả chính

- Kết quả khám giám định: Vết thương cẳng tay trái, gây đứt gân cơ duỗi ngón IV, V và gãy vát 1/3 trên xương quay trái đã được phẫu thuật khâu nối gân. Hiện tại, còn cứng các khớp liên đốt ngón IV, V tay trái.

- Kết quả cận lâm sàng:

+ Xquang cẳng tay trái thẳng, nghiêng: Gãy vát 1/3 trên xương quay trái.

+ Kết quả điện thần kinh cơ tay trái: Hiện tại không ghi nhận bất thường thần kinh tay trái.

2. Kết luận

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Vương Bảo Q tại thời điểm giám định là: **18%** (Mười tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

2.2. Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

* Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số 651/KLVGTT-PY ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh K kết luận vật gây thương tích đối với thương tích của ông Vương Bảo Q như sau:

1. Các kết quả chính

- Kết quả nghiên cứu mẫu vật:

+ 01 (một) cây dao (dạng dao yếm) gửi giám định có dạng vật có cạnh lưỡi dao sắc tương tự với đặc tính của vật gây nên thương tích vùng cẳng tay trái.

+ 01 (một) đoạn tre có gắn kim loại gửi giám định có dạng vừa là vật tày và vừa là vật tày có cạnh không tương tự với đặc tính của vật gây nên thương tích vùng cẳng tay trái.

- Kết quả đối chiếu mẫu vật với thương tích: Mẫu vật cây dao (dạng dao yếm) do cơ quan CSĐT gửi giám định có dạng vật có cạnh lưỡi dao sắc tương tự với vật gây thương tích ở vùng cẳng tay trái của ông Vương Bảo Q.

2. Kết luận

Căn cứ kết quả gửi giám định vật gây thương tích, cây dao được Cơ quan trưng cầu giám định gửi đến có thể gây ra được thương tích ở vùng cẳng tay trái của ông Vương Bảo Q.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2024/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Vương Súng K phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vương Súng K02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/02/2024, bị hại Vương Bảo Q có đơn kháng cáo với nội dung không đồng ý theo bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo, yêu cầu phạt tù giam đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại Vương Bảo Q có ý kiến giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Người bảo vệ và lợi ích hợp pháp của bị hại Q có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị hại Q, sửa bản án sơ thẩm, không cho bị cáo K được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến: Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị hại Q, sửa bản án sơ thẩm; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vương Súng K02 (hai) năm tù.

- Bị cáo Vương Súng K có ý kiến: Thừa nhận bản thân đã thực hiện hành vi dùng dao chém gây thương tích đối với ông Vương Bảo Q như truy tố và xét xử của cấp sơ thẩm. Xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét xử phạt mức án nhẹ nhất có thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Xét kháng cáo của bị hại Vương Bảo Q về quyền kháng cáo, nội dung đơn kháng cáo, thủ tục và thời hạn kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết kháng cáo của bị hại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Ngày 03/7/2023, Vương Súng K đang chống xuống đi rẫy thì gặp ông Vương Bảo Q (là chú ruột của K) cũng đang chống xuống từ rẫy vào nhà (do đất cặp ranh nhau). Ky chặn xuống ông Q lại và hỏi ai gỡ chòi lá cất trên đất của K, ông Q trả lời ông không có gỡ, K nói ông không gỡ thì ai gỡ, sau đó giữa K và ông Q xảy ra cự cãi nhau, thì K dùng cây đang chống xuống đánh vào đầu ông Q, làm ông Q ngã xuống mương nước, ông Q giật cây trên tay K đánh lại trúng vào vùng đầu của K, làm Ky té ngã trên xuống, K tiếp tục lấy cây dao yếm trên xuống chém vào người ông Q, ông Q giơ tay lên đỡ trúng vào cánh tay trái bị thương tích 18%. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử và kết án bị cáo Vương Súng K về tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Về kháng cáo của bị hại: Bị cáo Vương Súng K dùng hung khí nguy hiểm (dao yếm) chém bị hại Vương Bảo Q gây thương tích nghiêm trọng (18%), phạm vào khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 2 năm đến 6 năm tù. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 2 năm tù, mức thấp nhất của khung hình phạt là đã xem xét chiều cố cho bị cáo. Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp, chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, không đảm bảo được sự răn đe, cảnh tỉnh chung, bởi lẽ:

Chỉ vì lý do nhỏ nhặt, không đáng mà bị cáo K lại dùng hung khí nguy hiểm tấn công bị hại một cách quyết liệt và gây hậu quả nghiêm trọng, trong khi bị hại là chú ruột của bị cáo và không có hành vi gì xâm phạm đến bị cáo. Hơn nữa, trước khi dùng dao chém gây thương tích đối với bị hại, bị cáo đã dùng cây đánh bị hại té xuống mương, bị hại giật cây của bị cáo chống trả thì bị cáo lại tiếp tục dùng dao yếm chém bị hại gây thương tích. Từ đó cho thấy bị cáo có tính hung hăng, côn đồ, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác, bất chấp kỷ cương pháp luật và đạo đức xã hội, đồng thời còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào tình tiết bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích đối với bị hại 18% để làm căn cứ định khung hình phạt đối với bị cáo là bỏ sót những tình tiết quan trọng khác liên quan đến việc đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị hại và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sửa bản án sơ

thẩm, không cho bị cáo được hưởng án treo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về án phí phúc thẩm: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị hại Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị hại Vương Bảo Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Vương Súng K** 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị hại Vương Bảo Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Luật sư (1);
- CQĐT H. Châu Thành (1);
- VKS H. Châu Thành (1);
- Tòa án H. Châu Thành (1);
- Chi cục THADS H. Châu Thành (1);
- THAHS H. Châu Thành (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Linh